

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác bình đẳng giới
và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 68/KH-UBND ngày 14/4/2023 của UBND huyện Thanh Chương về thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ năm 2023, Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ (VSTBPN) năm 2023, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những tồn tại, thách thức trong công tác bình đẳng giới, tiếp tục triển khai thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp một cách thống nhất, hiệu quả nhằm thu hẹp khoảng cách giới trong các lĩnh vực đời sống chính trị, kinh tế, xã hội trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Các ban, ngành, đoàn thể cấp xã, các cơ sở thôn tiếp tục căn cứ các văn bản của UBND xã, gồm: Thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 20/01/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tiếp tục đẩy mạnh công tác phụ nữ trong tình hình mới”; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 19/04/2021 kế hoạch thực hiện Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn xã; Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 18/05/2022 kế hoạch thực hiện Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030 trên địa bàn xã Thanh Lĩnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường trách nhiệm quản lý của chính quyền địa phương, vai trò tham gia, phối hợp của các ban, ngành, Ủy ban Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội từ xã đến cơ sở trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ.

2. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách bảo đảm các nguyên tắc bình đẳng giới trên các lĩnh vực có liên quan. Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng, thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, đề án, dự án, chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã; tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp.

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, giai đoạn 2021-2025, Chương trình truyền thông về bình đẳng giới đến năm 2030,

trong đó tập trung các mục tiêu, chỉ tiêu của chương trình quốc gia về bình đẳng giới và hoạt động VSTBPN.

4. Tổ chức hội nghị đánh giá kết quả 3 năm thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới; Chương trình phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; đánh giá kết quả thực hiện các mô hình về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2023 nhằm đánh giá kết quả, thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; đề xuất những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung để đảm bảo tính khả thi trong quá trình thực hiện Chiến lược, chương trình bình đẳng giới giai đoạn 2021 – 2030 đã đề ra.

- Bám sát các văn bản hướng dẫn để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, cụ thể: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan đến công tác bình đẳng giới, đề nghị các ban, ngành được phân công chủ trì, phối hợp xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện chương trình, đề án đảm bảo đạt các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra góp phần thực hiện đạt các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

5. Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới và công tác vì sự tiến bộ của phụ nữ.

5.1. Tiếp tục đề cao vai trò, trách nhiệm của cấp uỷ, chính quyền các cấp trong chỉ đạo và triển khai công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ của phụ nữ, trong đó chú trọng công tác phối hợp liên ngành giữa các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng, triển khai và thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chính sách về bình đẳng giới.

5.2. Tổ chức các lớp tập huấn, chuyên đề về các giải pháp nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến giải quyết có hiệu quả những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em tại các địa phương; đào tạo kỹ năng truyền thông, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, kết nối dịch vụ và kỹ năng làm việc với người có hành vi gây bạo lực giới; nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới cho đội ngũ làm công tác bình đẳng giới trong các lĩnh vực, ngành, đoàn thể, đơn vị, doanh nghiệp, địa phương; cho đội ngũ cán bộ thanh tra, tư pháp; lớp tập huấn kỹ năng lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, chương trình, dự án... cho cán bộ phụ trách công tác pháp chế và xây dựng chính sách, pháp luật; nữ lãnh đạo, quản lý; nữ trong diện quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp, nữ đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ, tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ dân tộc thiểu số tiếp cận với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động; xây dựng người phụ nữ Thanh Lĩnh đáp ứng yêu cầu thời đại mới.

5.3. Tổ chức hội thi tìm hiểu kiến thức, pháp luật về bình đẳng giới và VSTBPN trong các cấp học trên địa bàn xã.

5.4. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm về bình đẳng giới thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý; kịp thời xác minh, báo cáo những vấn đề, vụ việc đột xuất liên quan đến công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phối hợp giải quyết.

5.5. Củng cố bộ máy, kiện toàn, phát huy hệ thống tổ chức, mạng lưới cán bộ, cộng tác viên bình đẳng giới và VSTBPN.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức liên ngành về công tác bình đẳng giới và VSTBPN (Ban VSTBPN cấp xã)

- Xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động liên ngành để thực hiện các nhiệm vụ bình đẳng giới và VSTBPN.

5.6. Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động nguồn lực hợp pháp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế để tăng tính bền vững, hiệu quả trong thực hiện công tác bình đẳng giới và hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ.

6. Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

6.1. Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông về các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về bình đẳng giới; vì sự tiến bộ của phụ nữ và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; các vấn đề về bình đẳng giới trong các lĩnh vực mới như biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, vận động việc lập ngân sách có trách nhiệm giới... Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu về các mô hình, dịch vụ hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; tích cực đấu tranh, phản bác những thông tin sai lệch về bình đẳng giới của Việt Nam.

6.2. Đề cao vai trò của nam giới và phụ nữ trong gia đình và xã hội. Thu hút sự tham gia của nam giới, trẻ em trai trong các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới và hoạt động VSTBPN.

6.3. Xây dựng, phát hành các sản phẩm truyền thông, phổ biến chính sách, pháp luật về bình đẳng giới trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương và hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường ứng dụng, khai thác lợi thế của công nghệ thông tin và các loại hình truyền thông trên nền tảng số; khuyến khích phát triển, xuất bản các sản phẩm truyền thông bằng tiếng dân tộc thiểu số, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng cụ thể.

6.4. Xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới từ 15/11 đến 15/12 năm 2023 hiệu quả, sáng tạo, thích ứng với điều kiện, tình hình cụ thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi thường xuyên hàng năm; lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan khác để thực hiện các hoạt động liên quan đến lĩnh vực bình đẳng giới và VSTBPN theo phân cấp của pháp luật về ngân sách nhà nước; từ nguồn đóng góp, hỗ trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

2. Phân công tổ chức thực hiện:

2.1. Giao Công chức văn hoá – xã hội chủ trì tham mưu, tổng hợp báo cáo UBND xã tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch.

2.2. Các ban, ngành, các cơ sở thôn theo chức năng nhiệm vụ xây dựng kế hoạch và chủ động triển khai thực hiện theo quy định.

2.3. Đề nghị Ban Thường vụ Đảng uỷ: Chỉ đạo, định hướng nội dung công tác cán bộ nữ.

2.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp triển khai, thực hiện Kế hoạch.

3. Chế độ báo cáo

3.1. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới trước ngày 25 tháng 12 (**Phụ lục 02 kèm theo**)

3.2. Báo cáo chuyên đề về kết quả hoạt động của Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ định kỳ 6 tháng trước ngày 05 tháng 6; báo cáo năm trước ngày 05 tháng 12 (**Phụ lục 03 kèm theo**)

Các báo cáo nêu trên gửi về UBND xã (qua Công chức văn hoá - xã hội) để tổng hợp báo cáo UBND xã, phòng Lao động, Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng Lao động- TB và XH;
- Đảng uỷ;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMT TQ và các tổ chức CT – XH cấp xã;
- Các phòng, ban, ngành cấp xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hiền